ÔNG CHA GIÀ... ĐIẾC

Ngàn hạc giấy

1. Tại cổng vào giáo xứ Ars nước Pháp có bức tượng thánh Gioan Maria Vianney cúi xuống hỏi cậu bé chỉ cho lối vào xứ Ars; và sau đó có rất đông tội nhân đến xin được xưng tội với cha Vianney bởi sự đạo đức thánh thiện của ngài. Thì tại một xóm đạo làng quê hẻo lánh kia ở Việt Nam cũng có một bức tượng cha già giải tội… mà điều đặc biệt là ông cha già này "không có tai". Và bên dưới bức tượng có ghi dòng chữ: "ông cha già điếc".

2. Nhiều người thắc mắc: "nếu ngài bị điếc thì sao lại được làm linh mục chứ". Thật ra lúc được thụ phong linh mục ngài chưa bị điếc. Nhưng điếc là do di chứng của những năm tháng lăn lộn trên chiến trường khói lửa giữa tiếng bom đạn tơi bời.

3. Thời trai trẻ ngài là một y sĩ. Thế rồi theo lệnh tổng động viên chàng thanh niên ấy đã lên đường nhập ngũ. Lòng can đảm và nhân hậu đã thúc đẩy chàng y sĩ lao lên chiến tuyến để cứu đồng đội bị thương. Sau khi hòa bình lập lại, chàng đã theo tiếng gọi của Chúa để trở thành một mục tử nhân lành chuyên lo chăm sóc đàn chiên xóm đạo.

4. Và thế là điều gì đến cũng đến. Thính giác của ngài ngày càng suy giảm nhanh chóng. Bề Trên sợ ngài gặp khó khăn

trong việc giải tội nên chuyển ngài về một xóm đạo hẻo lánh đã lâu không có linh mục vì nghĩ rằng… sẽ có rất rất ít người xưng tội với ông cha già điếc này.

5. Nhưng mọi chuyện lại diễn ra ngược lại đầy bất ngờ. Người ta lại khoái kéo đến xưng tội với ông cha già bị điếc này. Tại sao vậy? Hỏi ra mới biết trước đây có một ông cha thường hay la mắng om sòm khi giáo dân xưng tội. Cũng dễ hiểu thôi, xóm đạo này toàn những con chiên lạc bất hảo nên chẳng có tội gì mà không phạm. Nhưng từ khi ông cha già bị điếc này về nhận xứ, họ hồ hởi kéo đến xưng tội. Họ kể hết tội này tội nọ từ thuở xa xưa một cách vô tư vì ông cha có nghe thấy gì đâu mà ngại… cha cũng chẳng la mắng gì hết, chỉ nói vỏn vẹn 1 câu: "Chúa tha tội cho con rồi nghe, con hãy về và đừng phạm tội nữa nha". Thế là xong… thoải mái… vui vẻ ra về.

6. Thế rồi chuyện này cũng lan rộng ra. Có cha hỏi cha già bị điếc rằng: "cha ơi! Cha không nghe thấy tội người ta sao có thể giải tội được". Cha già điếc cười khà khà trả lời: "Chúa cũng tha tội cho tội nhân trước khi họ xưng tội mà… Chúa cũng có cần nghe gì đâu… câu chuyện đứa con trai hoang đàng trong dụ ngôn người cha nhân hậu đó cha không thấy sao. Mình nghe được hay không thì kệ… miễn là họ thành tâm xưng tội và Chúa biết là được rồi… còn bổn phận mình cứ tha tội cho họ". Cha kia nghe xong lắc đầu bó tay.

7. Nhưng có một điều lạ là: lúc đầu người ta kéo đến xưng tội vì ông cha điếc chẳng nghe được gì… nhưng sau này họ kéo đến xưng tội đông hơn vì họ nhận thấy ông cha điếc này phản ánh hình ảnh một Thiên Chúa giàu lòng thương xót, sẵn sàng tha thứ cho các tội nhân mà không xét đoán hay ra hình phạt. Nên họ xưng tội thật lòng không che dấu. Họ thấy cha điếc này lắng nghe không biết mệt và tha thứ không biết mỏi.

Đời sống tâm linh của xóm đạo này cũng thay đổi tốt hơn, nhiều người hoán cải và đạo đức hơn.

8. Khi giáo dân nghe tin phong thanh rằng cha điếc sắp bị đổi đi thì kéo đến xin cho ngài ở lại. Họ nói: "chính nhờ cha cố bị điếc mà lương tâm chúng con hết bị điếc, vì chúng con nghe được tiếng Chúa và Chúa cũng nghe được tội lỗi của chúng con".

9. Đó là gốc tích truyền khẩu về bức tượng "Ông cha già điếc" tại xóm đạo. Có dịp kính mời quý khách đến tham quan.●

LẮNG NGHE & PHÂN ĐỊNH

Huyền Vi

Tinh…tinh…!

Tiếng chuông của phòng cha viện phó vang lên.

Cha viện phó: Có phải thầy Mai Tâm không? Vào đi thầy!

Thầy Mai Tâm lặng lẽ bước vô. Tâm trạng thầy hôm nay xốn xang quá. Dù biết rằng những gì mình sắp nói ra cũng "rất thường tình". Rất thường tình bởi vì năm nào mà nhà dòng chẳng có người xin ra. Nhưng không hiểu sao cái rất thường tình ấy lại đặt thầy vào một hoàn cảnh rất khó quyết định khi bản thân là người trong cuộc. Thầy muốn xin hồi tục.

Cha viện phó: Hồi tục ư? Có chuyện gì sao thầy?

Thầy Mai Tâm: Thưa cha, con đã quen một cô gái. Con quen nàng trong lần đi giúp tháng hè ở một giáo xứ vùng Ban Mê. Nàng giúp con rất nhiều việc khi con về đó. Con được quan tâm lắm. Chúng con rất hiểu nhau. Con nghĩ rằng bản thân đang có tình cảm với nàng.

Cha viện phó: Thầy nghĩ rằng mình đang yêu?

Thầy Mai Tâm: Dạ, con nghĩ như vậy.

Cha viện phó: Đa số các thầy khi đi giúp về đều nhớ "củ hành, củ tỏi". Tôi không bất ngờ lắm về quyết định của thầy. Với dáng người thư sinh, tính tình hiền hoà điềm đạm, thầy đã để lại những ấn tượng tốt trong lòng các cha giáo. Chúng tôi đã thấy được những tiến triển rất đáng khích lệ của thầy trong hành trình huấn luyện. Tuy nhiên, chính những đặc điểm xem như thuận lợi ấy lại có thể làm cho thầy trở nên một người nổi bật trong mắt người khác. Thế gian sẽ quyến rũ thầy và làm cho thầy mất định hướng. Nếu không cảnh tỉnh, thầy sẽ bị mất ơn gọi. Một vài anh em trong dòng của chúng ta đã gặp những trường hợp tương tự. Ba của thầy là một thí dụ điển hình.

Thầy Mai Tâm: Cha biết về trường hợp của ba con sao? Con có nghe nội nói ba đã từng đi tu. Nhưng khi con hỏi về đời tu của ba, ba chỉ giữ thái độ im lặng.

Cha viện phó: Không những biết, mà còn biết rất rõ. Chúng tôi là bạn thân với nhau khi còn ở tập viện, ba của thầy trên tôi một lớp, nhưng đã mất liên lạc với nhau khi ba của thầy chuyển hướng. Tôi gặp lại Minh Niệm, ba thầy, trong dịp lễ khấn dòng của thầy sau gần 25 năm cậu ấy rời tu viện. Ba của thầy là một người tốt lành.

Cha viện phó bồi hồi nhớ lại…

…sau khi xong năm tập, Minh Niệm được sai đi giúp hè ở một giáo xứ trên vùng Kon Tum. Trong thời gian đó, Minh

Niệm đã quen một cô gái tên là Hạ Mi. Hai người có tình cảm với nhau và thề non hẹn ước. Trở về nhà dòng, Minh Niệm vẫn còn liên lạc âm thầm với Hạ Mi. Sau một thời gian không lâu, Minh Niệm xin cởi trả áo dòng.

Tưởng rằng sau khi hồi tục, hai người sẽ trở nên một đôi một cặp, ý hợp tâm đầu. Nhưng tiếc thay, duyên không thành, Minh Niệm trở về Bến Tre mưu sinh kiếm sống bằng nghề sửa đồ điện. Tình cờ, Niệm gặp được một dì phước cùng cảnh ngộ "tu ra" như mình. Hai người hiểu được hoàn cảnh của nhau nên kết duyên thành cặp. Ba mẹ của thầy trở nên vợ chồng từ ấy.

Tôi nghĩ rằng quyết định của thầy khá vội vàng. Khi đứng trước một vấn đề quan trọng, nhất là vấn đề về ơn gọi, thầy cần giờ để bình tâm lại. Chúng ta nên dành một tuần phòng để lắng nghe tiếng Chúa. Tôi muốn nghe quyết định của thầy sau tuần phòng đó.

Vâng lời cha viện phó, sau một ngày dọn lòng chuẩn bị, thầy Mai Tâm chính thức bước vào tuần phòng để phân định lại ơn gọi.

Trong suốt tuần phòng, Cha viện phó đã giúp thầy cảm nghiệm lại được tình yêu của Thiên Chúa dành cho mình, mà trước đây dường như thầy chưa cảm thấu, qua các chủ đề về (1) sáng tạo, (2) tội lỗi, (3) nhập thể, (4) thương khó, chịu chết và (4) phục sinh. Thầy bị đánh động bởi câu mà Chúa Giêsu đã hỏi thánh Phêrô: "Phêrô, con có yêu mến Thầy không?". Thánh Phêrô đã đáp: "Lạy Thầy, Thầy biết con yêu mến Thầy".

Câu hỏi đó cũng đang đặt thầy Mai Tâm phải đưa ra câu trả lời trước Thánh Thể. Bầu khí tĩnh lặng cùng với ánh đèn leo lét của ngọn đèn chầu đang phơi bày những giằng xé trong

tâm hồn thầy. Ngước mắt nhìn lên thánh giá, thầy thầm trách Chúa: "Vì sao Chúa để con phải đau khổ như vậy? Liệu còn có sự lựa chọn nào khác tốt hơn…?"

Những trăn trở về ơn gọi đưa thầy thiếp đi lúc nào không hay. Trong lúc mơ mơ tỉnh tỉnh, thầy nghe đâu đó bên tai những lời thì thầm:

"Nếu con phải đau khổ do chính sự lựa chọn của con mang đến thì có gì phải trách cứ, so với những đau khổ mà Ta đã chịu để gánh tội cho cả nhân trần. Con người chỉ thực sự sống hạnh phúc khi họ thuộc về Thiên Chúa, Đấng dựng nên họ. Bất cứ tâm hồn nào biết đặt Thiên Chúa làm trung tâm đời mình, tâm hồn đó có được hạnh phúc viên mãn. Giờ đây, con đang được đặt trước sự lựa chọn. Chính sự lựa chọn của con sẽ cho biết mức độ mà con yêu mến Ta. Mai Tâm, con có yêu mến Ta không?".

Đang trong giây phút cung kính để chuẩn bị trả lời câu hỏi của Chúa Giêsu thì thầy Mai Tâm giật mình tỉnh giấc, vì tiếng chuông đồng hồ vừa điểm 00 giờ. Trong không gian vắng lặng ấy, thầy dần hiểu ra rằng bản thân cần phải làm gì để vinh danh Chúa, mà việc đầu tiên chắc chắn phải khởi sự ngay từ việc sống tốt với ơi gọi tu sĩ của mình.

Sau bao năm tháng tu học, giờ đây thầy đã trở thành một tu sĩ linh mục tốt lành để chia sẻ lại kinh nghiệm cho tôi khi sắp bước vào năm thử.

Thầy Mai Tâm đã lấy lại được lửa và củng cố động lực ơn gọi của mình nhờ vào việc đồng hành thiêng liêng và cầu nguyện trước Thánh Thể. Chúng ta có thể cảm nhận được thầy đang có một cuộc sống thực sự hạnh phúc trong ơn gọi dâng hiến. Những xác tín chắc chắn về tình yêu của Thiên Chúa

dành cho chính mình luôn là động lực có sức ảnh hưởng thúc đẩy đương sự đáp trả lại lời mời gọi của Thiên Chúa. Ơn gọi dâng hiến mà chúng ta đang sống là một huyền nhiệm. Tất cả những gì xảy ra trong cuộc đời người tu chỉ là sự chuẩn bị của Chúa dành cho những con người ưu tuyển mà Ngài muốn chọn. Chúng ta cần rèn luyện để biết phân định và lắng nghe tiếng Chúa mời gọi. Bởi, nếu khả năng lắng nghe và phân định yếu, chúng ta có thể chọn theo hướng bất lợi cho ơn gọi, làm mất đi niềm hăng hái và đánh mất lý tưởng dâng hiến.

Đôi khi chúng ta thường quá cậy dựa vào sức mình, mà quên đi bên cạnh chúng ta còn rất nhiều trợ lực. Nhiều người lầm tưởng cho rằng thầy cả Hêli chỉ có trong thời Cựu ước. Thực ra, Chúa vẫn không ngừng ban cho Giáo Hội những thầy cả Hêli để dẫn dắt đời sống thiêng liêng cho những người tu người trẻ như Samuel của tân thời. Dựa vào kinh nghiệm sống đức tin và đời sống đạo đức của các ngài, chúng ta sẽ được trợ giúp phân định ơn gọi, để rồi tiếp tục an tâm tiến bước và hăng hái đáp lại tiếng Chúa.

Tôi mời bạn hãy cầu nguyện cho vị hướng dẫn của mình; và hãy cùng với thầy Mai Tâm tạ ơn Chúa, vì thầy đã may mắn có được vị hướng dẫn tốt trong đời. Xin bạn cũng cầu nguyện cho tôi, để tôi tìm được ý Chúa qua các vị hữu trách; đồng thời, luôn giữ được thái độ bình tâm trước mọi biến cố trong hành trình năm thử. Xin nhắc tôi đừng bao giờ quên chạy đến với Chúa, nhất là những lúc gặp gian nan thử thách. Cũng xin cầu chúc bạn có được những vị hướng dẫn khôn ngoan trong hành trình ơn gọi của mình, và luôn sống hạnh phúc trong đời tu.●